TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 604/2018/QĐHNGĐ-ST	*Gò Vấp, ngày 17 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 449/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018 giữa:

Một bên là: Bà Nguyễn Thị Ngọc K, sinh năm 1984, địa chỉ: Phan Huy I, Phường MH, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Một bên là: Ông Nguyễn Trần Đức T, sinh năm 1984, địa chỉ: Nguyễn S, Phường PT, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 09 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải ngày 09 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Một bên là: Bà Nguyễn Thị Ngọc K, sinh năm 1984.
Một bên là: Ông Nguyễn Trần Đức T, sinh năm 1984.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc K và ông Nguyễn Trần Đức T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 276, quyển số 02/2008, do Ủy ban nhân dân phường MH, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông T, bà K, ngày 31 tháng 12 năm 2009 không còn giá trị).

- Về con chung: Có một con chung là trẻ Nguyễn Trần T S, sinh ngày 21/3/2010, giao cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Bà K được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Không ai được cản trở quyền này của bà K.

Vì quyền lợi con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có, nên không xem xét.

- Về lệ phí:

Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà K và ông T cùng chịu, được cấn trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí bà K và ông T đã nộp theo biên lai thu số 0028941 ngày 10/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Bà K, ông T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.GV;
- CCTHADS Q.GV;
- UBND p.MH, Q.G;
- Các đương sự;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Tô Văn Mạnh